

1. MỤC TIÊU

- 1.1Kiến thức. Học sinh ôn tập, củng cố kiến thức :
Một số đặc điểm của truyện, thơ đã được học ở nửa đầu học kì II
- 1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:
- Đọc hiểu văn bản
 - Viết bài nghị luận xã hội và nghị luận văn học

2. NỘI DUNG

- 2.1.Phạm vi kiến thức, kỹ năng
- Bài 6: Nguyễn Trãi “ Dành còn để trợ dân này”**

- Đọc:**
- Nhận biết và phân tích được một số đặc điểm của tác phẩm văn học trung đại Việt Nam; đặc điểm cơ bản của văn nghị luận, thơ Nôm Đường luật...
 - Nhận biết và biết cách sử dụng từ Hán Việt trong tạo lập văn bản.

- Viết:**
- Viết được một văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội

Bài 7:Quyền năng của người kể chuyện

- Đọc**
- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: ngôi kể, điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật.
- Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo thể hiện qua văn bản.
 - Hiểu tác dụng của biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê; biết cách vận dụng các biện pháp này vào việc tạo câu.

- Viết**
- Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của một tác phẩm văn học.

2.2. Ma trận.

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Số câu	Tỉ lệ	Tổng điểm
			Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ			
1	Đọc hiểu	Thơ Nguyễn Trãi	02	10%	02	20%	01	10%	5	40%	4,0
2	Làm văn	Tạo lập văn bản nghị luận xã hội	1*	20%	1*	15%	1*	25%	1	60%	6,0
		Tổng							5	100%	10
		Tỉ lệ chung%	30%		35%		35%				100%

2.3. Câu hỏi minh họa

2.3.1 Câu hỏi đọc hiểu:

- Mức độ nhận biết:

- + Xác định thể thơ của bài *Bảo kính cảnh giới*, bài 43
- + Trong bài thơ *Bảo kính cảnh giới*, bài 43, bức tranh ngày hè được miêu tả qua những hình ảnh, từ ngữ nào?
- + Chỉ ra các từ Hán Việt trong hai câu thơ sau:

Lao xao chợ cá làng ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương

(Nguyễn Trãi- *Bảo kính cảnh giới*, bài 43)

- + Trong tác phẩm *Dưới bóng hoàng lan*, câu chuyện được kể bằng lời của người kể chuyện ngôi thứ mấy?
- + Tác phẩm *Dưới bóng hoàng lan* có mấy nhân vật? là những nhân vật nào?
- + Xác định thời gian, địa điểm trong lần trượt tuyết đầu tiên của hai nhân vật tôi và Na-đi-a trong văn bản *Một chuyện đùa nho nhỏ*

...

- Mức độ thông hiểu:

- + Câu thơ mở đầu bài thơ *Bảo kính cảnh giới*, bài 43 cho biết điều gì về hoàn cảnh sống và tâm trạng của nhân vật trữ tình?
- + Anh/chị hiểu như thế nào về ý nghĩa của các từ ngữ “đùn đùn”, “phun” trong bài thơ *Bảo kính cảnh giới*, bài 43? Những từ ngữ đó cho biết điều gì về bức tranh ngày hè trong bài thơ?
- + Hãy nhận xét về thái độ của người kể chuyện đối với nhân vật Gia- ve trong đoạn trích *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*
- + Nêu chủ đề văn bản đoạn trích *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*
- + Việc chọn điểm nhìn qua nhân vật Thanh trong văn bản *Dưới bóng hoàng lan* có ý nghĩa gì?
- + Theo anh/chị, vì sao nhân vật Na-đi-a trong văn bản *Một chuyện đùa nho nhỏ* lại bất chấp nỗi sợ để ngồi vào xe trượt tuyết một mình lao xuống chân đồi ?

.....

- Mức độ vận dụng:

- + Đọc bài thơ *Bảo kính cảnh giới*, bài 43, anh/ chị cảm nhận được điều gì về vẻ đẹp tâm hồn, tư tưởng của tác giả Nguyễn Trãi?
- +
*Chơi cùng bấy đại nên bấy đại,
Kết mấy người khôn học nét khôn.”*
(Trích “*Bảo kính cảnh giới*, bài 21, Nguyễn Trãi
- Anh/ chị có đồng tình với quan điểm của tác giả thể hiện ở hai câu thơ trên không? Vì sao?
- + Anh/ chị rút ra được những thông điệp gì sau khi đọc xong đoạn trích *Người cầm quyền khôi phục uy quyền*?
- + Sau khi học xong văn bản *Dưới bóng hoàng lan*, anh/chị có suy nghĩ gì về vai trò của quê hương đối với cuộc sống mỗi người?
- +

.....

*Câu hỏi tạo lập văn bản nghị luận:

(Câu hỏi thể hiện cả 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao)

- Viết một văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội (hiện tượng lãng phí, tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong công việc, hiện tượng biến đổi khí hậu...)
 - Cảm nhận của em về vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của một bài thơ Nôm Đường luật
 - Phân tích vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của một đoạn trích trong một văn bản truyện
- ## 2.4. Đề minh họa

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

Môn: Ngữ văn - Lớp 10

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Ngôn chí

(Bài 10)

(Nguyễn Trãi)

Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy.

Có thân chớ phải lợi danh vầy.

Đêm thanh hợp nguyệt nghiêng chén,

Ngày vắng xem hoa bở¹ cây.

Cây rợp chồi cành chim kết tổ,

Ao quanh mấu ấu², cá nên bầy.

Ít nhiều tiêu sái³ lòng ngoài thế,

Năng⁴ một ông này đẹp thú này.

(Nguyễn Trãi toàn tập, Đào Duy Anh biên soạn, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, 1976)

Trả lời câu hỏi

Câu 1: Xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2: Tìm những chi tiết miêu tả khung cảnh thiên nhiên trong bài thơ.

Câu 3: Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong 2 câu thơ đầu của bài thơ.

¹ Bở cây: Chấm sứt cây

² Mấu ấu: Mầm cây của cây ấu, một loại cây sống dưới nước, trồng để lấy củ.

³ Tiêu sái: Thanh thoi, thốt tục

⁴ Năng: Cĩ thể, hay

Câu 4: Anh/ chị hiểu như thế nào về nội dung hai câu thơ: “*Đêm thanh hóp nguyệt nghiêng chén/ Ngày vắng xem hoa bọ cây*”?

Câu 5: Từ quan niệm sống ‘tiêu sái lòng ngoài thế’ trong bài thơ, anh/chị rút ra bài học gì về cách ứng xử trước danh lợi trong cuộc sống hiện nay?

II.VIẾT (6,0 điểm)

Từ kết quả đọc hiểu văn bản *Ngôn Chí* (bài 10), anh/ chị hãy viết bài nghị luận(khoảng 600 chữ) về ý nghĩa của lối sống hòa hợp với thiên nhiên đối với con người trong cuộc sống hiện đại.

.....Hết.....

Hoàng Mai, ngày 4 tháng 02 năm 2026
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Thủy